

Số 40.18 CV/VID-BTGD
v/v Giấy chứng nhận ĐKDN thay đổi lần thứ 13

TP.HCM, ngày 03 tháng 07 năm 2018

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
2. Mã chứng khoán: VID
3. Địa chỉ trụ sở chính: 806 Âu Cơ, Phường 14, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
4. Điện thoại: 028.38428633 Fax: 028.38425880
5. E-mail: vidon@vidon.com.vn www.vidon.com.vn
6. Loại thông tin công bố: 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ ☐

Nội dung thông tin công bố:

Thực hiện Điều 8 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 về việc bổ sung các ngành nghề kinh doanh, Công ty CP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông (VIDON CORP.) đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp:

- GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CÔNG TY CỔ PHẦN, đăng ký thay đổi lần thứ 13, ngày 22 tháng 06 năm 2018;
- GIẤY XÁC NHẬN số 519073/18 về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, ngày 22 tháng 06 năm 2018;

Các văn bản đăng tải trên website công ty: www.vidon.com.vn và đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên, VSD CN.HCM
- HĐQT, BKS, BTGD
- Lưu VP, Ban QHCD&TT (CBTT)

TỔNG GIÁM ĐỐC



Bùi Quang Minh

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0300377536

Đăng ký lần đầu: ngày 24 tháng 10 năm 2000

Đăng ký thay đổi lần thứ: 13, ngày 22 tháng 06 năm 2018

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
THƯƠNG MẠI VIÊN ĐÔNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIEN DONG INVESTMENT
DEVELOPMENT TRADING CORPORATION

Tên công ty viết tắt: VIDON CORP

2. Địa chỉ trụ sở chính

806 Âu Cơ, Phường 14, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 848.38428633

Email: vidon@vidon.com.vn

Fax:

Website: www.vidon.com.vn

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 255.227.670.000 đồng

*Bằng chữ: Hai trăm năm mươi lăm tỷ hai trăm hai mươi bảy triệu sáu
trăm bảy mươi nghìn đồng*

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 25.522.767

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: BÙI QUANG MÃN

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 14/10/1959

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 020604066

Ngày cấp: 01/04/2014

Nơi cấp: Công an Thành Phố Hồ Chí Minh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 144/3A Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình
Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 3 Trần Quý Khoách, Phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí
Minh, Việt Nam

**TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Thanh Huyền

Số:



519073/18

GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

Phòng Đăng ký kinh doanh: *Thành phố Hồ Chí Minh*

Địa chỉ trụ sở: *32, Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Điện thoại: 028

Fax:

Email:

Website:

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VIỄN ĐÔNG**

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 0300377536

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến Phòng Đăng ký kinh doanh.

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất giấy vệ sinh, băng vệ sinh, khăn giấy; Các sản phẩm khác từ giấy; Gia công, sản xuất bao bì giấy; Gia công: giấy vệ sinh, khăn giấy (trừ sản xuất bột giấy, tái chế phế thải tại trụ sở)	1709
2	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: sửa chữa thiết bị sản xuất giấy (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3312
3	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế thiết bị sản xuất giấy	7410
4	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế tạo, gia công thiết bị sản xuất giấy; Vật tư, thiết bị ngành giấy; Gia công, sản xuất bao bì nhôm, nhựa (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3290
5	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt thiết bị sản xuất giấy (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3320



STT	Tên ngành	Mã ngành
6	In ấn Chi tiết: In bao bì; In nhãn mác, catalog, tờ rơi, tờ gấp giới thiệu sản phẩm hàng hóa; hướng dẫn sử dụng thiết bị, công cụ và sản phẩm tiêu dùng; biểu mẫu, văn hóa phẩm và giấy tờ giao dịch hành chính của các doanh nghiệp; giấy tờ quản lý kinh tế-xã hội (trừ in tráng bao bì kim loại, in trên sản phẩm vải, sợi, dệt, may đan tại trụ sở).	1811
7	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua bán ký gửi hàng hóa.	4610
8	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán hàng nông sản, sản phẩm chế biến từ nông sản (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Tp. Hồ Chí Minh quy hoạch về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh)	4620
9	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng dân dụng, công nghiệp, cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư	4290
10	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà. Cho thuê văn phòng, kho bãi, nhà xưởng.	6810
11	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản	6820
12	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở).	5510
13	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn tự động phục vụ, quán ăn nhanh có phục vụ đồ ăn mang về, xe bán hàng ăn lưu động (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ).	5610
14	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: khu vui chơi giải trí (không hoạt động tại trụ sở).	9329
15	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa.	7912
16	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Đào tạo nghề. Giáo dục trung cấp chuyên nghiệp (không hoạt động tại trụ sở). Dạy nghề.	8532
17	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
18	Giáo dục tiểu học	8520
19	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
20	Đào tạo cao đẳng (không hoạt động tại trụ sở).	8541
21	Đào tạo đại học và sau đại học (không hoạt động tại trụ sở).	8542

STT	Tên ngành	Mã ngành
22	Giáo dục văn hoá nghệ thuật (trừ hoạt động sân khấu)	8552
23	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
24	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm.	4649
25	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng.	4659
26	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (có nội dung được phép lưu hành)	4761
27	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
28	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (không kinh doanh đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khoẻ của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	4764
29	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Tư vấn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ sản xuất giấy	7490
30	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh giấy vệ sinh, băng vệ sinh, khăn giấy; Các sản phẩm khác từ giấy; Vật tư, thiết bị ngành giấy; Xuất nhập khẩu : các loại giấy, vật tư, thiết bị ngành giấy. Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với pháp luật quy định. Mua bán vật tư ngành in, nguyên liệu ngành sản xuất thuốc lá, giấy, đầu lọc, màng nhôm, màng nhựa. Mua bán sản phẩm bao bì, nhãn mác, hộp, vật tư, thiết bị ngành in	4669
31	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	8230
32	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác (trừ dịch vụ xông hơi, khử trùng)	8129
33	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
34	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở tổ chức các sự kiện thể thao trong nhà hoặc ngoài trời (sân vận động bóng đá) (trừ hoạt động của các sân nhảy)	9311
35	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...) Chi tiết: hoạt động cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng nhân các sự kiện như phục vụ tiệc, hội nghị, tiệc gia đình, đám cưới hoặc hợp đồng dịch vụ ăn uống, phục vụ ăn uống cho các sự kiện thể thao, hội nghị hoặc tương tự, cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu nhân các công việc của họ như tiệc hội nghị cơ quan, doanh nghiệp, đám cưới, các công việc gia đình khác	5621

VA
NG
KỶ
ANH
CHỈ

3775
NG T
PHẢI
PHÁT T
NG N
ĐỒN
T.P.HỒ

STT	Tên ngành	Mã ngành
36	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: hoạt động cung cấp dịch vụ ăn uống cho các sự kiện trong một khoảng thời gian cụ thể; Đồ ăn thường được chế biến tại địa điểm của đơn vị cung cấp dịch vụ, sau đó vận chuyển đến nơi cung cấp cho khách hàng; cung cấp suất ăn theo hợp đồng; hoạt động của các căng tin và nhà hàng tự phục vụ trên cơ sở nhượng quyền (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ).	5629
37	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: hoạt động chế biến và phục vụ đồ uống cho khách hàng tiêu dùng tại chỗ, quán giải khát, hàng bia, quán cà phê, nước hoa quả, giải khát, dịch vụ đồ uống khác như: nước mía, nước sinh tố, quán chè, xe bán rong đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ).	5630
38	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND(hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	Đại diện các cổ đông :	Việt Nam						
2	BÙI QUANG MÃN	144/3A Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Tổng số	0	3.000.000.000	1,40	020604066	
			Cổ phần phổ thông	0	3.000.000.000	1,40		
3	Lê Minh Chí	298 Hai Bà Trưng, Việt Nam	Tổng số	0	532.000.000	0,25		
			Cổ phần phổ thông	0	532.000.000	0,25		
4	Nguyễn Thị Việt Anh	20/12 Trần Kế Xương, Phường 3, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Tổng số	0	2.000.000.000	0,93		
			Cổ phần phổ thông	0	2.000.000.000	0,93		
5	Phan Thị Ngọc Bửu	4/4 Tân Đà, phường 10, Quận 5, Việt Nam	Tổng số	0	1.000.000.000	0,47		
			Cổ phần phổ thông	0	1.000.000.000	0,47		
6	Trần Anh Tiến	719 Trần Nãi, Quận 2, Việt Nam	Tổng số	0	500.000.000	0,23		
			Cổ phần phổ thông	0	500.000.000	0,23		
7	Và 154 cổ đông	Việt Nam	Tổng số	0	4.568.000.000	2,13		
			Cổ phần phổ thông	0	4.568.000.000	2,13		

Thông tin về người quản lý doanh nghiệp:



* Họ và tên: BUI QUANG MÃN

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 14/10/1959 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 020604066

Ngày cấp: 01/04/2014 Nơi cấp: Công an Thành Phố Hồ Chí Minh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 144/3A Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 3 Trần Quý Khoách, Phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Nơi nhận:

-CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VIỄN ĐÔNG .

Địa chỉ: 806 Âu Cơ, Phường 14, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

.....;

- Lưu: Phạm Vũ Hồng Hạnh.....

TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Thanh Huyền